TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày 12/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐĂK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Hải Đường và ông Phạm Xuân Vạn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 28/4/2023; đối với bị cáo:

Vũ Phạm Uy T, sinh năm 2000; nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ 3, phường Nghĩa Th, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn Đ và con bà Phạm Thị Trường L; nhân thân: Bản án số 33/2017/HS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa *(nay là thành phố Gia Nghĩa)*, tỉnh Đăk Nông, xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, về tội "Cố ý gây thương tích"; Bản án hình sự sơ thẩm số 32/12018/HS-ST ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa *(nay là thành phố Gia Nghĩa)*, tỉnh Đăk Nông, xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của hai bản án là 01 năm 10 tháng tù, ngày 05/10/2020 chấp hành xong hình phạt; Quyết định số 08/2021/QĐ-TA ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; bị bắt tạm giam ngày 11/11/2022; đang tạm giam; có mặt.

Người bị hại: Hà Thị Trúc L, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2005; cư trú: Tổ 6, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; có đơn xin xét xử vắng mặt.

***Người đại diện hợp pháp của bị hại*:**: Bà Hà Thị D, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ của cháu Ly); cư trú: Tổ 6, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, Vũ Phạm Uy T và Hà Thị Trúc L có mối quan hệ tình cảm nam nữ. Đến khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 01/5/2021, sau khi ăn tối tại nhà T tại tổ 5, phường Nghĩa Th, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, T điều khiển xe mô tô BKS 93T1-97956 chở cháu L về nhà của cháu L tại tổ 6, phường Nghĩa T, thành phố Gia Nghĩa. Khi đến nhà, T và cháu L vào phòng ngủ đóng cửa lại và nói chuyện với nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T hỏi cháu L "em đủ tuổi chưa", cháu L trả lời "em đủ tuổi rồi" *(nghĩa là trên 18 tuổi),* T nói "cho anh nhé" *(nghĩa là Tiên muốn giao cấu với cháu L)* thì cháu L đồng ý. Vũ Phạm Uy T và cháu Hà Thị Trúc L thực hiện hành vi giao cấu; sau đó, cả hai nằm ngủ. Đến khoảng đầu tháng 6/2021, cháu L phát hiện mình có thai nên đã báo cho T biết. Ngày 16/01/2022, cháu Ly sinh con tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Kết luận giám định số 1033/KL-KTHS ngày 10/3/2022, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận "Phạm Vũ Uy T và Hà Thị Trúc L có quan hệ huyết thống cha-mẹ-con với cháu bé do Hà Thị Trúc L sinh ngày 16/01/2022.

Cáo trạng số 22/CT – VKS – GN, ngày 09 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo Vũ Phạm Uy Tn về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo là đúng và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vũ Phạm Uy Tiên phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Phạm Uy Tiên từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị hại và gia đình bị cáo.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, Vũ Phạm Uy Tiên và Hà Thị Trúc L có quan hệ tình cảm nam nữ, nên khoảng 21 giờ, ngày 01/5/2021, cháu Hà Thị Trúc L và Vũ Phạm Uy T tự nguyện thực hiện hành vi giao cấu khi cháu Hà Thị Trúc L mới 15 tuổi 04 tháng 17 ngày, dẫn đến cháu Hà Thị Trúc L mang thai và sinh con vào ngày 16/01/2022. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Vũ Phạm Uy T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Điều 145 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

…….

d) Làm nạn nhân có thai;

..."

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của cháu Hà Thị Trúc Ly. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì dục vọng cá nhân mà cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho người bị hại; bị hại và người giám hộ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi cháu Hà Thị Trúc L sinh con, bị cáo và gia đình bị cáo đã đón 02 mẹ con về gia đình để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu bé. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị hại và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; bị hại không yêu cầu thêm. Xét thấy, sự thỏa thuận bồi thường là tự nguyện và đúng pháp luật nên cần ghi nhận. Bị hai, không yêu cầu gì thêm nên không xét xét giải quyết.

[7] Xét các chứng cứ buộc tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Phạm Uy T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Phạm Uy T 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 11/11/2022.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị hại và gia đình bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Phạm Uy T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký